

CÔNG TY TNHH TM & DV NGỌC QUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM & DV NGỌC QUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC QUAN TM & DV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGOC QUAN TM & DV CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110227860

3. Ngày thành lập: 11/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7 Ngõ 22 Đường Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0908927513

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở, lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không gồm hoạt động đấu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không gồm hoạt động đấu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về kinh doanh dịch vụ bảo dưỡng xe ô tô)	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không gồm hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4542

12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không gồm hoạt động đấu giá)	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ môi giới bảo hiểm, trừ hoạt động đấu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không hoạt động tại trụ sở)	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
16.	Bán buôn đồ uống (Trừ bán buôn rượu)	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ tổ chức sự kiện, tổ chức biểu diễn nghệ thuật (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim, ảnh)	8230
28.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
29.	Lập trình máy vi tính chi tiết: sản xuất phần mềm	6201
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
31.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất chi tiết: Tư vấn bất động sản, môi giới bất động sản (trừ tư vấn pháp luật)	6820

33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
35.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về kinh doanh thuốc lá)	4711
37.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
38.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về kinh doanh thuốc lá)	4781
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không gồm hoạt động đấu giá)	4791
42.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không gồm hoạt động đấu giá)	4799
43.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về vận tải)	4931
44.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về vận tải)	5011
45.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về vận tải)	5012
46.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về vận tải)	5021
47.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về vận tải)	5022
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển)	5221
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển) Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đúng các điều kiện của pháp luật về vận tải)	5222
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar, vũ trường)	5610
51.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

52.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quầy bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
54.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm. (Trừ kinh doanh dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động)	7810
55.	Cung ứng lao động tạm thời (Trừ kinh doanh dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động)	7820
56.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động). (Trừ kinh doanh dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động)	7830
57.	Đại lý du lịch	7911
58.	Điều hành tua du lịch	7912
59.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
60.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ tổ chức sự kiện, tổ chức biểu diễn nghệ thuật (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim, ảnh). Dịch vụ âm thanh, ánh sáng phục vụ tổ chức sự kiện. (trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
61.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
62.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (Không gồm các hoạt động dịch vụ về pháp lý, tài chính, kiểm toán)	8211
63.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
64.	Xây dựng nhà để ở	4101
65.	Xây dựng nhà không để ở	4102
66.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
67.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
68.	Xây dựng công trình điện (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
69.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

70.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
71.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
72.	Xây dựng công trình thủy	4291
73.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
74.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
75.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
76.	Phá dỡ	4311
77.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ mìn) tại mặt bằng xây dựng).	4312
78.	Lắp đặt hệ thống điện (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
79.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
80.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN NGỌC QUÂN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 28/09/1987

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 271769890

Ngày cấp: 03/08/2017

Nơi cấp: *Công an tỉnh Đồng Nai*

Địa chỉ thường trú: *A157/2, Khu phố 1, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *A157/2, Khu phố 1, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN NGỌC QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/09/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 271769890

Ngày cấp: 03/08/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ thường trú: A157/2, Khu phố 1, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: A157/2, Khu phố 1, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội